

Bản án số: 461/2021/HC-PT
Ngày 08 - 12 - 2021
V/v Khiếu kiện quyết định hành
chính

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Duyên

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Mười
Ông Nguyễn Đức Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Phương Thu - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Bá Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 729/2020/TLPT-HC ngày 09 tháng 12 năm 2020 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 1200/2020/HC-ST ngày 11 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 548/2021/QĐPT-HC ngày 25 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Công ty TNHH VL

Trụ sở: CL, số 105 đường TDT, phường TP, Quận X7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Bà Trần Thị Huệ L, địa chỉ: Số 19B đường CBN, phường Nguyễn Cư Tr, Quận X1, Thành phố Hồ Chí Minh là người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện. (có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Luật sư Nguyễn Thành C – Công ty Luật TNHH Đông Phương Luật. (có mặt)

2. Người bị kiện:

1/ Cục trưởng Cục HQ Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ: Số 140 đường NTMK, Phường P6, Quận X3, Thành phố Hồ Chí Minh. (Xin xét xử vắng mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp:

- Ông Nguyễn D – Phó Chi cục trưởng Chi cục Kiểm tra sau TQ– Cục HQ Thành phố Hồ Chí Minh, địa chỉ: Số 51 đường Trường Sơn, Phường 2, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh; (có mặt)

- Ông Huỳnh Ngọc H – Công chức Chi cục Kiểm tra sau TQ– Cục HQ Thành phố Hồ Chí Minh, địa chỉ: Số 51 đường Trường Sơn, Phường 2, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh; (có mặt)

- Ông Nguyễn Minh Th – Công chức Chi cục Kiểm tra sau TQ– Cục HQ Thành phố Hồ Chí Minh, địa chỉ: Số 51 đường Trường Sơn, Phường 2, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh. (Xin xét xử vắng mặt)

2/ Chi cục trưởng Chi cục Kiểm tra sau TQ – Cục HQ Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ: Số 51 đường Trường Sơn, Phường 2, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn D – Phó Chi cục trưởng Chi cục Kiểm tra sau TQ, địa chỉ: Số 51 đường Trường Sơn, Phường 2, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh là người đại diện theo ủy quyền của Chi cục trưởng Chi cục Kiểm tra sau TQ (được ủy quyền theo Văn bản ủy quyền số 384/UQ-STQ ngày 12/3/2019). (có mặt)

3/ Trung tâm Kỹ thuật tiêu chuẩn Đo lường chất lượng.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thái H – Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trương Văn Th – Trưởng phòng nghiệp vụ 5. (Xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Người khởi kiện Công ty TNHH VL có bà Trần Thị Huệ Linh là người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Trong thời gian từ ngày 09/7/2014 đến ngày 22/6/2017, Công ty TNHH VL đăng ký 20 tờ khai HQ để nhập khẩu mặt hàng Pin Alkaline hiệu Duracell, xuất xứ China, mã HS theo tờ khai là 8506.80.10 (được hưởng thuế ưu đãi nhập khẩu 0% từ năm 2014 đến năm 2018).

Đến ngày 08/8/2017, Cục trưởng Cục HQ Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 1617/QĐ-HQHCM về việc kiểm tra sau TQ tại trụ sở người khai HQ đối với Công ty TNHH VL, niên hạn kiểm tra từ ngày 01/01/2014 đến ngày 31/7/2017.

Ngày 20/12/2017, Cục HQ Thành phố Hồ Chí Minh có bản kết luận kiểm tra sau TQ tại trụ sở người khai HQ, trong đó có nội dung Chi cục Kiểm định HQ 3 đang tiến hành phân tích phân loại mặt hàng Pin Alkaline hiệu Duracell, xuất xứ China do Công ty TNHH VL nhập khẩu. Sau khi có kết quả phân tích

phân loại, Cục HQ Thành phố Hồ Chí Minh sẽ giải quyết theo quy định.

Ngày 06/9/2018, Tổng cục HQ ban hành các Thông báo về kết quả phân loại đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu số 5211/TB-TCHQ, 5212/TB-TCHQ, 5213/TB-TCHQ, 5214/TB-TCHQ, 5215/TB-TCHQ.

Khoảng giữa tháng 10/2018, Công ty TNHH VL nhận được Quyết định số 261/QĐ-HQHCM/ÂĐT-STQ ngày 05/10/2018 về việc ấn định thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu của Cục trưởng Cục HQ Thành phố Hồ Chí Minh, lý do: Khai sai mã số hàng hóa và thuế suất dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp, tổng số tiền Công ty TNHH VL còn phải nộp là 9.284.437.529 đồng.

Đến ngày 22/12/2018, Công ty TNHH VL nhận được Quyết định số 314/QĐ-STQ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực HQ ngày 20/12/2018 của Chi cục Kiểm tra sau TQ thuộc Cục HQ Thành phố Hồ Chí Minh, tổng số tiền phạt là 9.284.437.529 đồng.

Các Thông báo về kết quả phân loại đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu của Tổng cục HQ được ban hành dựa trên kết quả phân tích của Chi cục Kiểm định HQ 3 theo Thông báo số 2912/TB-KĐ3 ngày 21/12/2017. Theo đó, các mẫu phân tích đều thể hiện cấu tạo: “Điện cực dương Dioxid Mangan (MnO_2), điện cực âm Kẽm (Zn). Thỏi tích ngoài đo được nhỏ hơn $300cm^2$, được đóng gói bán lẻ 2 viên”.

Theo quy định tại Điều 4 Thông tư 14/2015/TT-BTC khi phân loại hàng hóa phải căn cứ vào danh mục hàng hóa xuất, nhập khẩu Việt Nam, các sản phẩm Pin Duracell nhập khẩu của Công ty TNHH VL được phân vào nhóm HS 85.06 tại Phụ lục I được đính kèm theo Thông Tư 65/2017/TT-BTC, chú giải phần và chú giải chương không chỉ rõ cách phân loại mã HS của từng sản phẩm pin. Vì vậy, căn cứ theo khoản 1 Điều 6 Thông Tư 14/2015/TT-BTC:

“1. Trường hợp thực hiện phân loại hàng hóa theo quy định tại Điều 4 Thông tư này nhưng chưa xác định được mã số duy nhất theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam thì sử dụng các tài liệu sau:

- a) Chú giải chi tiết Danh mục HS;
- b) Tuyên tập ý kiến phân loại của WCO;
- c) Chú giải bổ sung Danh mục AHTN;
- d) Cơ sở dữ liệu về Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam.”

Tại phần chú giải phân nhóm 8506.10 có nội dung: “Việc xếp trong phân nhóm này được quyết định bởi thành phần của cực âm (điện cực khử cực)...”.

Trong khi đó, kết quả giám định tại Thông báo số 2912/TB-KĐ3 ngày 21/12/2017 chỉ ra rằng các sản phẩm Pin Duracell nhập khẩu của Công ty TNHH VL có cấu tạo “Điện cực dương dioxid mangan (MnO_2), điện cực âm Kẽm (Zn)”. Ngoài ra, kết quả phân tích của Chi cục Kiểm định HQ 3 cũng căn

cứ vào Thông báo kết quả giám định số 015/N5.17/TĐ ngày 13/12/2017 của Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng, trong khi việc phân tích chỉ dựa trên “thông số kỹ thuật theo ghi nhãn và kết quả đánh giá theo ghi nhãn sản phẩm” chứ không được phân tích hay giám định bằng máy móc, thiết bị khoa học. Vì vậy, các sản phẩm pin đã nhập khẩu của Công ty TNHH VL không thể phân loại vào mã HS 8506.10.10, chịu thuế nhập khẩu 10% mà phải phân loại mã HS 8506.80.10, được hưởng ưu đãi thuế nhập khẩu 5% (từ năm 2011-2014) và 0% (từ năm 2014-2018).

Như vậy, việc Cục trưởng Cục HQ Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 261/QĐ-HQHCM/ÂĐT-STQ ngày 05/10/2018 về việc ấn định thuế đối với các sản phẩm pin nhập khẩu của Công ty TNHH VL và Chi cục trưởng Chi cục Kiểm tra sau TQ ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực HQ số 314/QĐ-STQ ngày 20/12/2018 về hành vi khai sai mã số HQ đối với hàng hóa nhập khẩu là trái quy định pháp luật, không dựa trên nguyên tắc phân loại hàng hóa theo Điều 26 Luật HQ, Điều 16 Nghị Định 08/2015/NĐ-CP, Điều 4 và Điều 6 Thông tư 14/2015/TT-BTC.

Do đó, Công ty TNHH VL khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy Quyết định ấn định thuế số 261/QĐ-HQHCM/ÂĐT-STQ ngày 05/10/2018 của Cục trưởng Cục HQ Thành phố Hồ Chí Minh và Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực HQ số 314/QĐ-STQ ngày 20/12/2018 của Chi cục trưởng Chi cục Kiểm tra sau TQ – Cục HQ TP.HCM để đảm bảo được quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty TNHH VL.

Ông Lê Công Mạnh Linh trình bày: Thông nhất với trình bày của bà Trần Thị Huệ Linh.

Người bị kiện Cục trưởng Cục HQ Thành phố Hồ Chí Minh trình bày:

Ngày 08/8/2017, Cục trưởng Cục HQ Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 1617/QĐ-HQHCM về việc kiểm tra sau TQ tại trụ sở người khai HQ đối với Công ty TNHH VL có mã số thuế 0302244997, địa chỉ: Tòa nhà CL, số 105 TDT, phường TP, Quận X7, Thành phố Hồ Chí Minh; địa điểm kiểm tra: Tòa nhà CL, số 105 TDT, phường TP, Quận X7, Thành phố Hồ Chí Minh. Thời gian kiểm tra: 10 ngày kể từ ngày công bố quyết định kiểm tra, phạm vi, nội dung kiểm tra: Kiểm tra tính chính xác của việc khai báo mã số, thuế suất đối với mặt hàng “Pin Alkaline các loại hiệu Phillips và Duracell”, xuất xứ China do Công ty TNHH VL nhập khẩu (bao gồm tài liệu giấy và dữ liệu lưu trữ dưới mọi hình thức, trong các loại công cụ, thiết bị lưu trữ); niên hạn kiểm tra: Từ ngày 01/01/2014 đến ngày 31/7/2017.

Trong quá trình kiểm tra, do chưa thống nhất mã số mặt hàng Pin Alkaline các loại hiệu Duracell, xuất xứ China do Doanh nghiệp khai báo và mã số do cơ quan HQ đề nghị nên ngày 24/10/2017 hai bên thống nhất gửi mẫu đi

phân loại tại Chi cục Kiểm định HQ 3.

Ngày 20/12/2017, Cục HQ Thành phố Hồ Chí Minh ban hành bản kết luận kiểm tra sau TQ tại trụ sở người khai HQ với nội dung: Khi có thông báo kết quả phân tích phân loại của Chi cục Kiểm định HQ 3 thì Cục HQ Thành phố Hồ Chí Minh sẽ xử lý như sau:

- Nếu kết quả phân tích phân loại phù hợp với mã số khai báo của Công ty thì Đoàn kiểm tra sẽ kết thúc hồ sơ theo quy định và thông báo đến Công ty;

- Nếu kết quả phân tích phân loại có mã số sai với khai báo của Công ty thì sẽ: Ban hành quyết định ấn định thuế theo quy định đối với số tiền khai thiếu do khai sai về mã số thuế, thuế suất nhập khẩu đối với mặt hàng “Pin tiểu, pin đại, pin trung...Alkaline hiệu Phillips và Duracell” xuất xứ China thuộc các tờ khai đã kiểm tra và Chi cục Kiểm tra sau TQ sẽ tiến hành lập biên bản vi phạm đối với Công ty về hành vi khai sai mã số, thuế suất nhập khẩu đối với mặt hàng “Pin tiểu, pin đại, pin trung...Alkaline hiệu Phillips và Duracell” xuất xứ China và ban hành quyết định xử phạt theo quy định.

Ngày 06/9/2018, Tổng cục HQ có các Thông báo số 5211, 5212, 5213, 5214, 5215/TB-TCHQ về kết quả phân loại đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu của Công ty TNHH VL đối với mặt hàng Pin Alkaline các loại hiệu Duracell xuất xứ China là Pin dioxit mangan có mã số 8506.10.10, thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt có C/O form E là 10% (năm 2014), 10% (năm 2015, 2016, 2017), thuế suất thuế GTGT 10%.

Căn cứ kết quả phân tích phân loại, căn cứ Điều 26 Luật HQ số 54/2014/QH13 ngày 23/6/2014, Điều 16 Nghị định 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật HQ về thủ tục HQ, kiểm tra, giám sát, kiểm soát HQ; căn cứ Điều 5 Thông tư 14/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc phân loại hàng hóa, phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; căn cứ Thông tư 162/2011/TT-BTC ngày 17/11/2011, Thông tư 166/2014/TT-BTC ngày 14/11/2014 của Bộ Tài chính ban hành biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt Asean – Trung Quốc giai đoạn 2012-2014, 2015-2018; ngày 05/10/2018 Cục trưởng Cục HQ Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 261/QĐ-HQHCM/ÂĐT-STQ về việc ấn định thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

Đến ngày 20/12/2018, Chi cục Kiểm tra sau TQ thuộc Cục HQ Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 314/QĐ-STQ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực HQ đối với Công ty TNHH VL về hành vi khai sai mã số thuế đối với mặt hàng bị kiểm tra.

Từ những quy định của pháp luật hiện hành và hồ sơ đính kèm nêu trên, Cục HQ Thành phố Hồ Chí Minh nhận thấy việc ban hành Quyết định số

261/QĐ-HQHCM/ÂĐT-STQ ngày 05/10/2018 của Cục trưởng Cục HQ Thành phố Hồ Chí Minh về ấn định thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu và Quyết định số 314/QĐ-STQ ngày 20/12/2018 của Chi cục trưởng Chi cục Kiểm tra sau TQ là hoàn toàn đúng quy định. Theo đơn khởi kiện, Công ty TNHH VL cho rằng kết quả giám định của Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng, kết quả phân tích phân loại của Chi cục Kiểm định HQ 3 và Tổng cục HQ không phù hợp với mã số HS (vì việc phân tích, giám định chỉ dựa trên nhãn hàng hóa...), dẫn chứng này không thuộc thẩm quyền của Cục HQ Thành phố Hồ Chí Minh, Cục HQ Thành phố Hồ Chí Minh căn cứ vào kết quả phân tích phân loại để thực hiện, đề nghị Tòa án liên hệ, trao đổi với các cơ quan trên để có hướng xử lý.

Cục trưởng Cục HQ Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Tòa án giữ nguyên Quyết định số 261/QĐ-HQHCM/ÂĐT-STQ ngày 05/10/2018 của Cục trưởng Cục HQ Thành phố Hồ Chí Minh về ấn định thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu và Quyết định số 314/QĐ-STQ ngày 20/12/2018 của Chi cục trưởng Chi cục Kiểm tra sau TQ.

Người bị kiện Chi cục trưởng Chi cục Kiểm tra sau TQ trình bày:

Ngày 17/12/2018, Chi cục Kiểm tra sau TQ lập biên bản vi phạm hành chính số 305/BB-VPHC đối với Công ty TNHH VL do đã có hành vi khai sai mã số, thuế suất hàng hóa đối với mặt hàng “Pin Alkaline các loại hiệu Duracell xuất xứ China” khai báo nhập khẩu tại 20 bộ hồ sơ HQ từ ngày 01/01/2014 đến ngày 31/7/2017, vi phạm quy định tại khoản 1c Điều 13 Nghị định 127/2013/NĐ-CP ngày 15/10/2013 của Chính phủ, được sửa đổi, bổ sung một số điều tại khoản 10 Điều 1 Nghị định số 45/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ.

Căn cứ Luật HQ số 54/2014/QH13 ngày 23/6/2014, Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006, Luật số 21/2012/QH13 ngày 20/11/2012, Luật số 71/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và Luật số 106/2016/QH13 ngày 06/4/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế, Nghị định 127/2013/NĐ-CP ngày 15/10/2013 của Chính phủ, Nghị định số 45/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ, căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 305/BB-VPHC ngày 17/12/2018; vào ngày 20/12/2018, Chi cục trưởng Chi cục Kiểm tra sau TQ ban hành Quyết định số 314/QĐ-STQ về việc xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực HQ đối với Công ty TNHH VL do có hành vi khai sai mã số, thuế suất dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp nhưng Công ty không tự nguyện nộp đủ số tiền thuế phải nộp theo quy định trước thời điểm lập biên bản vi phạm, tổng số tiền phạt là 9.284.437.529 đồng.

Chi cục trưởng Chi cục Kiểm tra sau TQ đề nghị Tòa án bác yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH VL.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm 1200/2020//HC-ST ngày 11 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định như sau:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện Công ty TNHH VL:

Hủy Quyết định số 261/QĐ-HQHCM/ÂĐT-STQ ngày 05/10/2018 của Cục trưởng Cục HQ Thành phố Hồ Chí Minh về việc ấn định thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;

Hủy Quyết định số 314/QĐ-STQ ngày 20/12/2018 của Chi cục trưởng Chi cục Kiểm tra sau TQ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực HQ.

3. Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 388/2018/QĐ-BPKCTT ngày 27/12/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh hết hiệu lực khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 07 tháng 9 năm 2020, Cục trưởng Cục HQ Thành phố Hồ Chí Minh kháng cáo đề nghị sửa bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của công ty VL.

Tại phiên tòa phúc thẩm

Người kháng cáo Cục HQ Thành phố Hồ Chí Minh cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo là đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa nội dung bản án sơ thẩm theo hướng bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của công ty VL.

Người khởi kiện không đồng ý với yêu cầu kháng cáo của Cục HQ Thành phố Hồ Chí Minh và đề nghị Tòa giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Phản tranh luận

Người kháng cáo là Cục HQ Thành phố Hồ Chí Minh trình bày tranh luận: Xin bảo lưu các nội dung ý kiến đã trình bày tại Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Ngoài ra, Cục HQ Thành Phố Hồ Chí Minh trình bày bổ sung các nội dung chứng minh cho yêu cầu kháng cáo như sau:

Thứ nhất Cục HQ Thành phố Hồ Chí Minh xác định việc ban hành các quyết định hành chính 261/QĐ-HQHCM/ÂMT-STQ (“Quyết định 261”) ngày 05/10/2018 và Quyết định 314/QĐ-STQ ngày 20/12/2018 (“Quyết định 314”) là đúng quy định pháp luật. Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận nội dung đơn kháng cáo của Cục HQ Thành phố Hồ Chí Minh, bác các yêu cầu khởi kiện của công ty VL.

Thứ hai Căn cứ các văn bản quy định hiện hành tại thời điểm tiến hành giám định của Trung tâm 3, thì tất cả những hàng hóa nhập khẩu Pin Alkaline các loại hiệu Duracell giống hàng nhập khẩu trong 20 tờ khai bị truy thu thuế theo quyết định 261, đều phải chịu mức thuế suất là 10%. Do vậy, việc đã nhận

định trong bản án sơ thẩm (nêu tại trang 11) cho rằng thông báo giám định sai là không đúng với quy định của pháp luật hiện hành. Việc nhận định do kết quả giám định sai nên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh hủy quyết định 261 của Cục HQ Thành phố Hồ Chí Minh là đồng nghĩa với việc thất thu ngân sách nhà nước cũng như dẫn đến không thống nhất trong việc phân loại mặt hàng này. Do vậy, Cục HQ Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Tòa phúc thẩm chấp nhận đơn kháng cáo, sửa bản án sơ thẩm.

Thứ ba Cục HQ Thành phố Hồ Chí Minh căn cứ nội dung văn bản 6921/TCHQ-TCNK ngày 27/10/2020 của Tổng cục HQ Việt Nam, một lần nữa khẳng định nội dung kháng cáo của Cục HQ Thành Phố Hồ Chí Minh là đúng. Cụ thể tại mục 3 văn bản 6921/TCHQ-TCNK đã nêu :

“Bản dịch Tiếng Việt của Chú giải chi tiết Danh mục HS được Tổng cục HQ ban hành theo Công văn 11369/TCHQ-TXNK ngày 01/12/2015 (phiên bản 2012) và Công văn 5563/TCHQ-TXNK ngày 25/9/2018 (Phiên bản 2017). Bản dịch Tiếng Việt là tài liệu mang tính chất tham khảo nhằm hỗ trợ công tác phân tích, phân loại hàng hóa của cơ quan HQ. Tại các công văn ban hành nêu trên đều ghi rõ:

Trong quá trình áp dụng, nếu có sự khác biệt về mô tả hàng hóa bằng Tiếng Việt và mô tả hàng hóa bằng Tiếng Anh thì áp dụng trực tiếp mô tả hàng hóa bằng tiếng Anh.

Tổng cục HQ xin hoan nghênh và sẵn sàng tiếp thu các ý kiến đóng góp về dịch thuật để hoàn thiện các phiên bản sau.

Đối với vụ việc này, nhận định tại Bản án của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh dựa trên nội dung bản dịch chú giải chi tiết ban hành theo công văn 11369/TCHQ-TXNK đã dịch “cathode” là cực âm và “anode” là cực dương. Việc dịch thuật như vậy là không chính xác với lý do đã nêu tại mục 1 về phân loại hàng hóa. Bản dịch chú giải chi tiết hiện nay ban hành theo công văn 5563/TCHQ-TXNK đã được sửa đổi phù hợp và giữ nguyên mô tả “cathode” là “ca-tốt và “anode” là “a nốt”.

Vậy trường hợp bản dịch Tiếng Việt chưa rõ ràng hoặc có sai lệch với bản Tiếng Anh, việc sử dụng bản gốc Tiếng Anh là cần thiết và phù hợp với các quy định hiện hành.

Ngoài ra liên quan đến sự việc này, tổng cục HQ đã có công văn số 6095/TCHQ-TXNK ngày **24/9/2019** hướng dẫn Công ty TNHH VL phân loại pin tại nhóm 8506.10 dựa trên thành phần cấu tạo của ca-tốt.

Mặt hàng pin dioxit mangan là loại mặt hàng phổ biến, không phải loại mặt hàng đặc biệt, được WCO hướng dẫn phân loại theo thành phần cấu tạo của ca-tốt tại Chú giải chi tiết danh mục HS. Quyết định của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại bản án sơ thẩm dẫn đến việc thất thu ngân sách nhà nước

cũng như dẫn đến không thống nhất trong việc phân loại mặt hàng này.

Từ những nội dung trình bày nêu trên đề nghị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân cấp cao tại Thành Phố Hồ Chí Minh bác toàn bộ nội dung yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH VL.

Người khởi kiện trình bày:

Trong thời gian từ ngày 09/7/2014 đến ngày 22/6/2017, Công ty TNHH VL đăng ký 20 tờ khai HQ để nhập khẩu mặt hàng Pin Alkaline hiệu Duracell, xuất xứ China, mã HS theo tờ khai là 8506.80.10 (được hưởng thuế ưu đãi nhập khẩu 0% từ năm 2014 đến năm 2018).

Công ty TNHH VL cho rằng: vì Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam tại phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư 103/2015/TT-BTC ngày 01/7/2015 của Bộ Tài chính không có chú giải chương và chú giải phân nhóm đối với mặt hàng pin. Nên công ty đã căn cứ khoản 1, Điều 6 Thông tư 14/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 nội dung *hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa, phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu*. Công ty TNHH VL khai tờ khai nhập khẩu sẽ phải căn cứ vào Chú giải chi tiết Danh mục HS (*phiên bản tiếng Việt dịch năm 2012*). Việc công ty VL căn cứ vào chú giải chi tiết Danh mục HS để phân loại mặt hàng Pin Alkaline Duracell do Công ty TNHH VL khai tờ khai nhập khẩu cũng được cơ quan HQ xác định tại Bản kết luận kiểm tra sau TQ ngày 20/12/2017.

Do vậy việc Tổng cục HQ cho rằng Chú giải chi tiết Danh mục HS (*phiên bản tiếng Việt dịch năm 2012* kèm theo công văn 11369/TCHQ-TXNK đã dịch “cathode” là cực âm và “anode” là cực dương) không đúng phiên bản tiếng Anh; Mặt khác, cơ quan HQ căn cứ vào quy định của các văn bản ban hành sau 22/6/2017 để cho rằng các quyết định 261 và 314 là đúng, điều này là không có cơ sở pháp luật để chấp nhận. Bởi Công ty chúng tôi đã căn cứ văn bản hướng dẫn của HQ để khai tờ khai, nay lại cho rằng Văn bản đó sai và Văn bản đúng phải là Văn bản ban hành lại vào năm 2018. Rồi từ lập luận này để ra quyết định truy thu thuế và phạt thuế doanh nghiệp là không đúng. Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm bác kháng cáo của người bị kiện giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

+ Về tố tụng: Từ khi thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử Tòa án đã tiến hành đúng quy định của pháp luật tố tụng hành chính.

+ Về nội dung vụ án:

Cục trưởng Cục HQ ban hành quyết định ấn định thuế là đúng quy định pháp luật. Đối với quyết định xử phạt hành chính là có cơ sở do Công ty VL khai sai mã số thuế. Kháng cáo của Cục trưởng Cục HQ là có cơ sở, đề nghị

Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, sửa bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo hướng bác yêu cầu của công ty VL.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng:

Tòa án cấp sơ thẩm tiến hành trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hành chính, không làm ảnh hưởng quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự.

Tòa án cấp phúc thẩm đã triệu tập đại diện Trung tâm Kỹ thuật tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng theo yêu cầu của bên bị kiện, kết quả: Trung tâm Kỹ thuật tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng có văn bản trình bày gửi tới phiên tòa nội dung nêu xin bảo lưu các nội dung văn bản đã gửi Tòa án cấp sơ thẩm. Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xác định Thông báo kết quả giám định số 015/N5.17/TĐ ngày 13/12/2017 của Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng là đúng.

[2] Về nội dung:

Trong thời gian từ ngày 09/7/2014 đến ngày 22/6/2017, Công ty TNHH VL đăng ký 20 tờ khai HQ để nhập khẩu mặt hàng Pin Alkaline hiệu Duracell, xuất xứ China, mã HS theo tờ khai là 8506.80.10 (được hưởng thuế ưu đãi nhập khẩu 0% từ năm 2014 đến năm 2018).

Ngày 08/8/2017, Cục trưởng Cục HQ Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 1617/QĐ-HQHCM về việc kiểm tra sau TQ tại trụ sở người khai HQ đối với Công ty TNHH VL, niên hạn kiểm tra từ ngày 01/01/2014 đến ngày 31/7/2017.

Ngày 20/12/2017, Cục HQ Thành phố Hồ Chí Minh có bản kết luận kiểm tra sau TQ tại trụ sở người khai HQ, trong đó có nội dung Chi cục Kiểm định HQ 3 đang tiến hành phân tích phân loại mặt hàng Pin Alkaline hiệu Duracell, xuất xứ China do Công ty TNHH VL nhập khẩu. Sau khi có kết quả phân tích phân loại, Cục HQ Thành phố Hồ Chí Minh sẽ giải quyết theo quy định.

Ngày 13/12/2017 của Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng ban hành Thông báo kết quả giám định số 015/N5.17/TĐ.

Ngày 06/9/2018, Tổng cục HQ ban hành các Thông báo về kết quả phân loại đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu số 5211/TB-TCHQ, 5212/TB-TCHQ, 5213/TB-TCHQ, 5214/TB-TCHQ, 5215/TB-TCHQ.

Ngày 05/10/2018 Cục trưởng Cục HQ Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 261/QĐ-HQHCM/ÂĐT-STQ về việc ấn định thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, nội dung: Xác định công ty VL khai sai mã số hàng

hóa và thuế suất dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp, tổng số tiền Công ty TNHH VL còn phải nộp là 9.284.437.529 đồng.

Ngày 20/12/2018 của Chi cục Kiểm tra sau TQ thuộc Cục HQ Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 314/QĐ-STQ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực HQ, tổng số tiền phạt là 9.284.437.529 đồng.

Người khởi kiện Công ty TNHH VL yêu cầu Tòa án tuyên hủy các Quyết định 261/QĐ-HQHCM/ÂDT-STQ ngày 05/10/2018 của Cục trưởng Cục HQ Thành phố Hồ Chí Minh; Quyết định số 314/QĐ-STQ ngày 20/12/2018 của Chi cục trưởng Chi cục Kiểm tra sau TQ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực HQ. Các nội dung cơ bản bên khởi kiện nêu tại Tòa án cấp phúc thẩm chứng minh cho yêu cầu khởi kiện:

- Công ty đã căn cứ nội dung Chú giải chi tiết Danh mục HS (*phiên bản dịch tiếng Việt năm 2012*) được hướng dẫn tại Văn bản 11369/TCHQ-TXNL ngày 01 tháng 12 năm 2015 của Tổng cục HQ, là tài liệu tham khảo chính thức phục vụ việc phân loại hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu. Bản dịch này được công bố trên trang thông tin điện tử của Tổng cục HQ tại địa chỉ www.customs.gov.vn nội dung Danh mục này nêu:

“Chú giải phân nhóm. Các phân nhóm 8506.10, 8506.30 và 8506.40. Mặt hàng được phân loại vào phân nhóm này được căn cứ vào thành phần của cực âm (điện cực khử cực). Tuy nhiên, pin với cực âm bằng dioxit mangan và cực dương là liti được xếp vào phân nhóm 8506.50 như là pin liti.”.

Theo nội dung chú giải này thì pin được phân nhóm 8506.10 – *Bằng đi ô xít mangan* hoặc phân nhóm 8506.80.10 – *pin bằng kẽm carbon, có thể tích ngoài không quá 300cm³*, phải căn cứ vào thành phần của **cực âm**.

Theo tài liệu kỹ thuật mặt hàng pin Alkaline Duracell nhập khẩu thể hiện pin có điện **cực âm** là kẽm (Không phải là dioxit mangan). Do vậy, vào thời điểm nhập khẩu mặt hàng pin Alkaline Duracell (Từ 9/7/2014 đến ngày 22/6/2017) Công ty VL đã khai phân nhóm hàng nhập khẩu thuộc nhóm 8506.80.10 – *pin bằng kẽm carbon, có thể tích ngoài không quá 300cm³* **không sai** so với văn bản hướng dẫn của cơ quan chức năng có thẩm quyền khi khai HQ.

Nay (sau ngày 22/7/2017) cục HQ Thành phố Hồ Chí Minh lại áp dụng Thông tư 65/2017/TT-BTC ngày 27/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; Công văn 5563/TCHQ-TXNK ngày 25/9/2018 Tổng cục HQ Việt Nam đã ban hành kèm (Chú giải chi tiết Danh mục HS phiên bản dịch 2017) để xác định Công ty VL sai phạm để ban hành quyết định hành chính bị kiện là không đúng. Bởi: Theo Chú giải chi tiết Danh mục HS phiên bản dịch 2017 nêu *“Chú giải phân nhóm: Các phân nhóm 8506.10, 8506.30 và 8506.40: Mặt hàng được phân loại vào nhóm này được căn cứ vào thành phần của ca- tốt (điện cực khử cực). Tuy*

*nhiên, pin với ca-tốt bằng đi-ô-xít man gan và a-nốt bằng li-ti được xếp vào phân nhóm 8506.50, tương tự như pin li-ti”. Nội dung này được hiểu là việc phân nhóm: 8506.10 – Bảng đi ô xít mangan hoặc phân nhóm: 8506.80.10 – pin bằng kẽm carbon, có thể tích ngoài không quá 300cm³, phải căn cứ vào thành phần của ca- tốt. Dịch ra tiếng Việt có thể hiểu là phải căn cứ vào thành phần **cực dương** (khác với Chú giải chi tiết Danh mục HS *phiên bản dịch 2012* nêu phải căn cứ vào thành phần **cực âm**).*

Hơn nữa, căn cứ kết quả phân luồng tờ khai của hệ thống khai HQ điện tử của cơ quan HQ là bước 2 (Luồng vàng-Kiểm tra hồ sơ HQ). Tuy vậy trong suốt thời gian 3 năm nhập khẩu hàng công ty đã nộp tài liệu kỹ thuật của hàng nhập khẩu kèm theo tờ khai HQ để cơ quan HQ thực hiện chức năng kiểm tra hồ sơ. Kết quả trong ba năm nhập khẩu hàng hóa nêu trên cơ quan HQ đã không xác định việc khai tờ khai HQ của công ty sai. Hiện hàng hóa TQ công ty xác định giá bán ra thị trường theo giá không chịu thuế nhập khẩu và đã tiêu thụ hết hàng. Nay cơ quan HQ ra quyết định truy thu thuế và xử phạt 1 lần thuế đối với doanh nghiệp là không đúng ngoài ra còn gây thiệt hại về tài sản và uy tín của công ty đối với các đối tác kinh doanh.

Đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh bác đơn kháng cáo của Cục HQ Thành phố Hồ Chí Minh, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Cục HQ Thành phố Hồ Chí Minh nêu giữ nguyên phần trình bày tại Tòa án Thành phố Hồ Chí Minh và bổ sung nội dung trình bày tại phần tranh luận tại Tòa phúc thẩm. Đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh chấp nhận nội dung kháng cáo của Cục HQ Thành phố Hồ Chí Minh tuyên xử sửa bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH VL.

Trung tâm Kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng (sau đây gọi tắt là Trung tâm 3) do người đại diện theo ủy quyền nêu: Bảo lưu quan điểm theo công văn đã gửi Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và khẳng định việc Trung tâm 3 đã căn cứ các tài liệu khoa học và văn bản hướng dẫn có hiệu lực pháp luật vào thời gian giám định để kết luận giám định. Do vậy, Thông báo kết quả giám định số 015/N5.17/TĐ ngày 13/12/2017 của Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng nêu kết luận: “*Pin sơ cấp hiệu Duracell model MN2400, MN1604, MN1300, MN1500, MN1400 ... có cấu tạo: Điện cực dương: Dioxit mangan (MnO₂), điện cực âm: Kẽm (Zn), thể tích ngoài đo được không quá 300cm³*” Vì phân loại nhóm theo điện **cực dương** nên kết luận trong thông báo là “phân loại: *loại pin dioxit mangan*” là hoàn toàn chính xác. Trung tâm 3 không đồng ý với phần nhận định trong bản án sơ thẩm cho rằng kết quả giám định của Trung tâm 3 là sai.

[3] Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét các nội dung kháng cáo của Cục

HQ Thành phố Hồ Chí Minh

[3.1] Xét nội dung nêu tại trang 11 của bản án sơ thẩm “Do kết quả phân loại của Thông báo kết quả giám định số 015/N5.17/TĐ ngày 13/12/2017 của Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng chưa đúng quy định nên nội dung Thông báo số 2912/TB-KĐ3 ngày 21/12/2017 của Chi cục Kiểm định HQ 3 và nội dung các Thông báo số 5211, 5212, 5213, 5214, 5215/TB-TCHQ của Tổng Cục trưởng Tổng cục HQ ghi nhận kết quả phân loại đối với mặt hàng Pin sơ cấp hiệu Duracell do Công ty TNHH VL nhập khẩu: Pin dioxit mangan là chưa đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, việc Cục trưởng Cục HQ Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 261/QĐ-HQHCM/ÂDT-STQ ngày 05/10/2018 để ấn định thuế đối với Công ty TNHH VL với lý do khai sai mã số hàng hóa và thuế suất dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp là không đúng quy định của pháp luật.”

Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm thấy: Căn cứ đề cơ quan giám định ban hành kết luận là Chú giải chi tiết Danh mục HS nguyên bản tiếng Anh và các tài liệu kỹ thuật của hàng hóa yêu cầu giám định. Mặt khác, tại thời điểm giám định thì các văn bản pháp luật được áp dụng là Thông tư 65/2017/TT-BTC ngày 27/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; Chú giải chi tiết Danh mục HS phiên bản dịch 2017 đã thay thế Danh mục HS phiên bản dịch 2012. Do vậy, kết luận tại Thông báo kết quả giám định số 015/N5.17/TĐ ngày 13/12/2017 của Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng; Thông báo số 2912/TB-KĐ3 ngày 21/12/2017, Chi cục Kiểm định HQ 3 và các Thông báo về kết quả phân loại đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu số 5211/TB-TCHQ, 5212/TB-TCHQ, 5213/TB-TCHQ, 5214/TB-TCHQ, 5215/TB-TCHQ ngày 09/6/2018 của Tổng cục HQ là **không sai**.

Việc nhận định do kết quả giám định sai như bản án sơ thẩm nêu trên dẫn đến thất thu ngân sách nhà nước đối với mặt hàng pin nhập khẩu ở thời kỳ giám định. Hệ quả dẫn đến không thống nhất trong việc phân loại mặt hàng này. Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận nội dung yêu cầu kháng cáo của Cục HQ Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị về việc bác bỏ đối với nội dung nhận định tại trang 11 của bản án sơ thẩm.

Tuy vậy, cũng cần phải xác định trường hợp Thông báo kết quả giám định số 015/N5.17/TĐ ngày 13/12/2017 của Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng; Thông báo số 2912/TB-KĐ3 ngày 21/12/2017, Chi cục Kiểm định HQ 3 và các Thông báo về kết quả phân loại đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu số 5211/TB-TCHQ, 5212/TB-TCHQ, 5213/TB-TCHQ, 5214/TB-TCHQ, 5215/TB-TCHQ ngày 09/6/2018 của Tổng cục HQ **đúng** không đồng nghĩa với việc Công ty TNHH VL khai tại 20 tờ khai HQ (từ ngày 09/7/2014 đến ngày 22/6/2017) về việc nhập khẩu mặt hàng Pin sơ cấp hiệu Duracell model

MN2400, MN1604, MN1300, MN1500, MN1400 nội dung phân nhóm 8506.80.10 – *pin bằng kẽm carbon, có thể tích ngoài không quá 300cm³ là sai.*

Bởi: Căn cứ để xác định Công ty TNHH VL có ***hành vi*** sai trái khi khai 20 tờ khai HQ (từ ngày 09/7/2014 đến ngày 22/6/2017) về việc nhập khẩu mặt hàng Pin sơ cấp hiệu Duracell model MN2400, MN1604, MN1300, MN1500, MN1400 được phân nhóm 8506.80.10 – *pin bằng kẽm carbon, có thể tích ngoài không quá 300cm³* còn phải phụ thuộc các yếu tố khác như: Công ty có khai sai với Văn bản hướng dẫn về việc khai báo HQ có hiệu lực vào thời gian khai báo không; Có gian dối khi khai báo hay không; Có thực hiện đúng theo quy định của pháp luật khi khai báo không... Các nội dung này sẽ được làm rõ tại phần xét kháng cáo tiếp theo.

[3.2] Xét nội dung kháng cáo của Cục HQ Thành phố Hồ Chí Minh nêu: “theo nội dung văn bản 6921/TCHQ-TCNK ngày 27/10/2020 của Tổng cục HQ xác định: *Bản dịch Tiếng Việt của Chú giải chi tiết Danh mục HS được Tổng cục HQ ban hành theo Công văn 11369/TCHQ-TXNK ngày 01/12/2015 (phiên bản 2012) và Công văn 5563/TCHQ-TXNK ngày 25/9/2018 (Phiên bản 2017). Bản dịch Tiếng Việt là tài liệu mang tính chất tham khảo nhằm hỗ trợ công tác phân tích, phân loại hàng hóa của cơ quan HQ. Tại các công văn ban hành nêu trên đều ghi rõ: Trong quá trình áp dụng, nếu có sự khác biệt về mô tả hàng hóa bằng Tiếng Việt và mô tả hàng hóa bằng Tiếng Anh thì áp dụng trực tiếp mô tả hàng hóa bằng tiếng Anh.* Do vậy, Công ty VL buộc phải biết việc mô tả hàng hóa bằng tiếng Việt của Chú giải chi tiết Danh mục HS được Tổng cục HQ hướng dẫn áp dụng tại Công văn 11369/TCHQ-TXNK ngày 01/12/2015 là sai (khác biệt) với mô tả hàng hóa bằng Tiếng Anh, nhưng vẫn khai theo mô tả hàng hóa bằng tiếng Việt nên xét góc độ phân tích này thì 20 tờ khai của Công ty VL cũng vẫn sai về việc phân loại hàng hóa. Nên việc ban hành Quyết định 261/QĐ-HQHCM/ÂĐT-STQ ngày 05/10/2018 của Cục trưởng Cục HQ Thành phố Hồ Chí Minh là đúng”.

Hội đồng xét xử xét thấy:

- Xét trên góc độ ban hành văn bản nếu ngầm hiểu bắt buộc việc doanh nghiệp phải biết về *mô tả hàng hóa bằng Tiếng Việt và mô tả hàng hóa bằng Tiếng Anh* có sự khác nhau thì Chú giải chi tiết Danh mục HS (phiên bản dịch tiếng Việt năm 2012) được hướng dẫn tại Công văn 11369/TCHQ-TXNK ngày 01/12/2015 của Tổng cục HQ là không cần thiết. Thế nhưng, khi phát hiện ra điểm sai sót của *Chú giải chi tiết Danh mục HS phiên bản dịch tiếng Việt năm 2012* ban hành kèm Văn bản số 11369/TCHQ-TXNK ngày 01/12/2015 thì, **Tổng cục trưởng cục HQ** đã phải ban hành *Văn bản số 5563/TCHQ-TXNK ngày 25/9/2018 hướng dẫn thi hành Chú giải chi tiết Phiên bản 2017.* Về nội dung hai công văn này tương tự nhau chỉ khác về phiên bản dịch Tiếng Việt. Do vậy,

xác định đây là các văn bản do Tổng cục trưởng Cục HQ ban hành nhằm hướng dẫn phân loại hàng hóa.

- Xét nội dung nêu tại Công văn 11369/TCHQ-TXNK ngày 01/12/2015 “Trong quá trình áp dụng, nếu có sự khác biệt về mô tả hàng hóa bằng tiếng Việt và mô tả hàng hóa bằng tiếng Anh thì áp dụng trực tiếp mô tả hàng hóa bằng tiếng Anh” Nội dung này quy định, khi người khai HQ biết có sự khác biệt giữa việc mô tả hàng hóa bằng tiếng Việt và tiếng Anh thì phải thực hiện việc khai HQ theo sự mô tả hàng hóa bằng tiếng Anh. Tuy vậy, trong suốt quá trình Tổ tụng tại hai cấp sơ và phúc thẩm phía cơ quan HQ không xuất trình được chứng cứ chứng minh là Công ty TNHH VL **biết** hoặc **buộc phải biết** về *sự khác biệt về mô tả hàng hóa bằng Tiếng Việt và mô tả hàng hóa bằng Tiếng Anh* trong Chú giải chi tiết Danh mục HS (phiên bản dịch tiếng Việt năm 2012) vào thời gian mở tờ khai HQ. Do vậy không có căn cứ chứng minh công ty VL cố ý vi phạm pháp luật.

Từ những nội dung phân tích và nhận định nêu trên là căn cứ để không chấp nhận lập luận chứng minh cho yêu cầu kháng cáo đã nêu theo nội dung văn bản 6921/TCHQ-TCNK ngày 27/10/2020 của Tổng cục HQ.

[3.3] Xét về việc áp dụng văn bản.

Văn bản số 11369/TCHQ-TXNK ngày 01/12/2015 của Tổng cục HQ ban hành có nội dung nêu: “Căn cứ **Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 của Bộ Tài chính** ... *Tổng cục HQ ban hành kèm theo công văn này là bản dịch chú giải chi tiết Danh mục HS làm tài liệu tham khảo chính thức, phục vụ việc phân loại hàng hóa Xuất khẩu, nhập khẩu. Bản dịch này được công bố trên trang điện tử của Tổng cục HQ tại địa chỉ www.customs.gov.vn và sẽ được in thành 5 tập tập sách kèm theo đĩa CD để các đơn vị tra cứu ...*”

Văn bản số 5563/TCHQ-TXNK ngày 25/9/2018 của Tổng cục HQ ban hành có nội dung nêu: “Căn cứ **Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 của Bộ Tài chính** ... *Tổng cục HQ ban hành kèm theo công văn này là bản dịch chú giải chi tiết Danh mục HS và Tuyển tập ý kiến phân loại hàng hóa theo phiên bản 2017 Chú giải chi tiết Danh mục HS và Tuyển tập ý kiến phân loại hàng hóa của tổ chức HQ thế giới làm tài liệu tham khảo chính thức, phục vụ việc phân loại hàng hóa Xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam. ...*”.

Hội đồng xét xử xét thấy: Đây là các văn bản ban hành đều có **căn cứ Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 của Bộ Tài chính**, do Tổng cục trưởng Tổng cục HQ ban hành. Nội dung văn bản hướng dẫn người nộp thuế phân loại hàng hóa, áp dụng mức thuế theo quy định của Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 của Bộ Tài chính.

Do vậy, các văn bản này phải chịu sự điều chỉnh chi phối theo quy định tại Khoản 4 Điều 6 Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 của Bộ Tài

chính. Cụ thể nội dung điều khoản này quy định: “*Trường hợp Tổng cục trưởng Tổng cục HQ, Bộ trưởng Bộ Tài chính và Thủ trưởng các cơ quan hữu quan khác ban hành văn bản sửa đổi, hướng dẫn phân loại, làm ảnh hưởng tới quá trình khai báo HQ về mã số, mức thuế và hiệu quả của hoạt động sản xuất kinh doanh của người khai HQ, người nộp thuế thì thực hiện phân loại hàng hóa, áp dụng mức thuế kể từ ngày văn bản sửa đổi hướng dẫn phân loại có hiệu lực pháp luật theo quy định.*”

Căn cứ nội dung quy định nêu trên thì, việc thực hiện phân loại hàng hóa, áp dụng mức thuế theo quy định của Thông tư 65/2017/TT-BTC ngày 27/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; Văn bản số 5563/TCHQ-TXNK ngày 25/9/2018 của Tổng cục HQ **phải** kể từ ngày văn bản có hiệu lực pháp luật. Nghĩa là ngày 22/6/2017 các văn bản này chưa có hiệu lực pháp luật về việc thi hành. Điều này đồng nghĩa với việc Công ty VL khai tại 20 tờ khai HQ (từ ngày 09/7/2014 đến ngày 22/6/2017) về việc nhập khẩu mặt hàng Pin sơ cấp hiệu Duracell model MN2400, MN1604, MN1300, MN1500, MN1400 được khai phân nhóm 8506.80.10 – pin bằng kẽm carbon, có thể tích ngoài không quá 300cm³ là không sai với nội dung Chú giải chi tiết Danh mục HS (phiên bản dịch tiếng Việt năm 2012) ban hành kèm theo văn bản 11369/TCHQ-TXNL ngày 01 tháng 12 năm 2015 của Tổng cục HQ.

Từ phân tích và nhận định tại các mục nêu trên là căn cứ để xác định Công ty VL không có **hành vi** khai sai mã số hàng hóa và thuế suất (theo quy định của pháp luật vào thời điểm mở tờ khai HQ) dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp như nội dung như Quyết định 261/QĐ-HQHCM/ÂĐT-STQ ngày 05/10/2018 của Cục trưởng Cục HQ Thành phố Hồ Chí Minh đã nêu.

Do vậy, ngày 05/10/2018 Cục trưởng Cục HQ Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 261/QĐ-HQHCM/ÂĐT-STQ về việc ấn định thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, nội dung: Xác định công ty VL khai sai mã số hàng hóa và thuế suất dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp, tổng số tiền Công ty TNHH VL còn phải nộp là 9.284.437.529 đồng là không đúng. Xác định lý do các quyết định bị kiện không đúng là do vi phạm quy định tại Khoản 4 Điều 6 Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 của Bộ Tài chính và vi phạm nguyên tắc không được áp dụng văn bản pháp quy có tính hồi tố trong trường hợp văn bản này có quy định bất lợi cho đối tượng bị áp dụng.

Việc xác định Quyết định số 261/QĐ-HQHCM/ÂĐT-STQ về việc ấn định thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu không đúng đồng nghĩa với việc xác định: Quyết định xử phạt hành chính số 314/QĐ-STQ ngày 20/12/2018 của Chi cục trưởng Chi cục Kiểm tra sau TQ xử phạt về hành vi không thi hành quyết định 261/QĐ-HQHCM/ÂĐT-STQ không có giá trị thi hành.

Vì các lẽ nêu trên, Hội đồng xét xử Tòa án cấp phúc thẩm xét thấy Công

ty TNHH VL yêu cầu Tòa án tuyên hủy các Quyết định 261/QĐ-HQHCM/ÂDT-STQ ngày 05/10/2018 của Cục trưởng Cục HQ Thành phố Hồ Chí Minh; Quyết định số 314/QĐ-STQ ngày 20/12/2018 của Chi cục trưởng Chi cục Kiểm tra sau TQ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực HQ là có căn cứ được chấp nhận. Như đã phân tích (tại mục [3.1]) thì Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá chứng cứ, nhận định sự việc không đúng bản chất, cần được rút kinh nghiệm nhưng nội dung phán quyết không sai. Do vậy hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không có cơ sở để chấp nhận nội dung yêu cầu kháng cáo của Cục HQ Tp Phố Hồ Chí Minh về việc sửa bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH VL.

[4] Về án phí hành chính phúc thẩm: Cục HQ Thành Phố Hồ Chí Minh phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 241 Bộ luật tố tụng hành chính 2015,

I. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Cục trưởng Cục HQ Thành phố Hồ Chí Minh. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 1200/2020/HC-ST ngày 11 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện Công ty Trách nhiệm hữu hạn VL:

Hủy Quyết định số 261/QĐ-HQHCM/ÂDT-STQ ngày 05/10/2018 của Cục trưởng Cục HQ Thành phố Hồ Chí Minh về việc ấn định thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;

Hủy Quyết định số 314/QĐ-STQ ngày 20/12/2018 của Chi cục trưởng Chi cục Kiểm tra sau TQ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực HQ.

3. Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 388/2018/QĐ-BPKCTT ngày 27/12/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh hết hiệu lực khi bản án có hiệu lực pháp luật.

4. Về án phí:

Người bị kiện Cục trưởng Cục HQ Thành phố Hồ Chí Minh phải nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí hành chính sơ thẩm.

Người bị kiện Chi cục trưởng Chi cục Kiểm tra sau TQ - Cục HQ Thành phố Hồ Chí Minh phải nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí hành chính sơ thẩm.

Hoàn trả cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn VL 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số AA/2017/0045802 ngày 04/12/2018 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

II. Về án phí phúc thẩm:

- Cục trưởng Cục HQ Thành phố Hồ Chí Minh phải chịu án phí hành chính phúc thẩm. Khấu trừ số tiền tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm là 300.000 đồng đã nộp tại biên lai thu số 0092600 ngày 21/9/2020 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- NKK (1);
- NBK (1);
- Lưu (10) 20b (Án VTPT).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Duyên